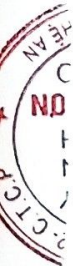


**PHỤ LỤC**  
**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI SO VỚI**  
**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CŨ**

(Kèm theo tờ trình số: 15/TT-HĐQT ngày 22 tháng 4 năm 2025)

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
Căn cứ	Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam	Căn cứ	Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam
	Không quy định		Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam
	Không quy định		Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán
	Không quy định		Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
	Không quy định	Chương I	<b>QUY ĐỊNH CHUNG</b>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
Điều 1	T toàn bộ nội dung	Điều 1	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>và Quy chế này. Đối với những nội dung chưa được quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định của các văn bản của pháp luật có liên quan.</p>
	Không quy định	Điều 2	<p>Điều 2. Áp dụng pháp luật và các quy chế nội bộ có liên quan:</p> <p>1. Việc tổ chức và hoạt động của HĐQT thực hiện theo Luật Doanh nghiệp; Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (dưới đây gọi tắt là Điều lệ); Quy chế quản lý tài chính Công ty, các quy chế quản lý nội bộ và các văn bản pháp luật liên quan.</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>2. Trường hợp các quy định của pháp luật có sự thay đổi các nội dung khác với các quy định tại Quy chế này thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Trường hợp quy định tại các văn bản nội bộ khác do Công ty CP du lịch Trường Sơn Coecco ban hành khác với nội dung Quy chế này thì áp dụng Quy chế này.</p>
Điều 2	Toàn bộ nội dung	Điều 3	<p><b>Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị:</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</p>
	Không quy định	CHƯƠNG II	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>
Điều 3	Toàn bộ nội dung	Điều 4	<p>Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty,</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</p> <p>đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;</p> <p>l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;</p> <p>m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;</p> <p>q) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p> <p>4. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.</p> <p>5. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cả nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.</p>
Điều 4	Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐQT	Điều 12	<p>Điều 12. Chủ tịch Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, Điều 12bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Giám đốc.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</li> <li>c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</li> <li>d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</li> <li>đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</li> </ul>
<b>Điều 5</b>	Toàn bộ nội dung	Điều 8	<p>Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;</p> <p>b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;</p> <p>c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;</p> <p>d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;</p> <p>đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>4. Kiểm tra, xem xét, tra cứu, ghi chép và theo dõi các giao dịch, sổ kế toán, báo cáo tài chính hàng năm, sổ biên bản họp Hội đồng quản trị, các giấy tờ và tài liệu khác của Công ty.</p> <p>5. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Quyết định phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty.</p>
	Không quy định	CHƯƠNG III	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Điều 6	Toàn bộ nội dung		Không quy định
Điều 7	Toàn bộ nội dung		Không quy định
Điều 8	Toàn bộ nội dung	Điều 16	<p>Điều 16. Cuộc họp Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</p> <p>c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p> <p>8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 2/3 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;</p> <p>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.</p> <p>10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p> <p>11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>
Điều 9	Toàn bộ nội dung	Điều 19	<p>Điều 19. Thủ tục thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể tổ chức họp thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, trừ các vấn đề quan trọng bắt buộc phải tổ chức họp trực tiếp theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế quản lý tài chính hoặc quy định nội bộ của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền;</p> <p>2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được gửi bằng phương thức đảm bảo đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị đi công tác, Thư ký Hội đồng quản trị gửi phiếu lấy ý kiến qua thư điện tử, fax/trao đổi qua điện thoại. Phiếu lấy ý kiến có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật.</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>3. Thời hạn đề các thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến trả lời bằng văn bản tối đa là 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu lấy ý kiến và tài liệu hoặc thời gian khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định dựa trên tính cấp bách hoặc tính quan trọng của vấn đề cần lấy ý kiến. Hết thời hạn trên, nếu các thành viên Hội đồng quản trị không gửi lại phiếu lấy ý kiến cho Thư ký Hội đồng quản trị thì coi như thành viên đó đồng ý các nội dung lấy ý kiến.</p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi đến Thư ký Hội đồng quản trị trong thời hạn được coi là phù hợp.</p> <p>5. Các cuộc họp lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên Hội đồng quản trị chỉ hợp lệ khi có ít nhất hai phần ba (2/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến trả lời. Trường hợp hết thời hạn trả lời mà số thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến trả lời không đủ hai phần ba (2/3) thì Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền phải triệu tập họp trực tiếp.</p> <p>6. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua khi có quá nửa tổng số thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến trả lời tán thành, đúng thời hạn. Trường hợp có số phiếu ngang nhau thì bên có phiếu của Chủ</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>tích Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền tổ chức lấy ý là quyết định.</p> <p>7. Thư ký Hội đồng quản trị tham gia vào việc kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>8. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn tối đa ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p> <p>9. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu trữ tại Văn thư, Thư ký Hội đồng quản trị.</p> <p>10. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.</p>
Điều 10	Toàn bộ nội dung		Không quy định



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH			QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung	
Điều 11	Toàn bộ nội dung	Điều 21	<p>Điều 21. Thủ lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng.</p> <p>Thủ lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p> <p>3. Thủ lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định</p>	

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>của Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiêu ban của Hội đồng quản trị.</p> <p>6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.</p>
Điều 12	Toàn bộ nội dung	Điều 7	<p>Điều 7. Các tiêu ban giúp việc Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiêu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiêu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiêu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiêu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiêu ban.</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p>
Điều 13	Toàn bộ nội dung	Điều 31 và Điều 32	<p>Điều 31. Sửa đổi, bổ sung Quy chế:</p> <p>Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với hoạt động thực tiễn của Công ty, phù hợp với yêu cầu đổi mới hoạt động của Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị, các tổ chức, cá nhân có liên quan có thể đề xuất các nội dung cần bổ sung, sửa đổi để Hội đồng quản trị xem xét và quyết định.</p> <p>Trong trường hợp các quy định của pháp luật, Điều lệ có liên quan đến Hội đồng quản trị thay đổi thì các nội dung có liên quan được quy định trong Quy chế này sẽ phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với sự thay đổi của pháp luật, Điều lệ.</p> <p>Điều 32. Hiệu lực thi hành:</p> <p>Quy chế này bao gồm 07 Chương, 32 Điều và được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần du lịch Trường Sơn Coecco thông qua ngày tháng 4 năm 2025.</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
	Không quy định	Điều 9	<p>Điều 9. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.</p> <p>2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.</p>
	Không quy định	Điều 10	<p>Điều 10. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có 03 thành viên.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.</p> <p>3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.</p> <p>4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.</p>
	Không quy định	Điều 11	<p>Điều 11. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;</p> <p>c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại không quá năm (05) công ty khác;</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>d. Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liên trước đó;</p> <p>b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</p> <p>c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;</p> <p>d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;</p> <p>3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.</p>
	Không quy định	Điều 13	<p>Điều 13. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p>3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;</p> <p>c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p>
	Không quy định	Điều 14	<p>Điều 14. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.  4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.
			Điều 15. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:  1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:  a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;  b) Trình độ chuyên môn;  c) Quá trình công tác;
	Không quy định	Điều 15	

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);</p> <p>đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;</p> <p>e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;</p> <p>g) Công ty có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).</p> <p>2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.</p>
	Không quy định	CHƯƠNG IV	CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
	Không quy định	Điều 17	<p>Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b) Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p>
	Không quy định	Điều 18	<p>Điều 18. Thông qua Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cả nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHÀ NƯỚC		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			Ty, thành viên phải đến thường qua nghị quyết, quyết định mới trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, có đồng của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.
	Không quy định	CHẾ ĐỘ NG V	BẢO CAO, CÔNG NHẬN CÁC LỢI ÍCH
	Không quy định	Điều 20	<p>Điều 20. Trình báo cáo hàng năm:</p> <p>1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng có đồng báo cáo sau đây:</p> <p>a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;</p> <p>b) Báo cáo tài chính;</p> <p>c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;</p> <p>d) Báo cáo tham định của Ban Kiểm soát.</p> <p>2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban Kiểm soát để tham định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng có đồng thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.</p>
	Không quy định	Điều 22	<p>Điều 22. Công khai các lợi ích liên quan:</p> <p>Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:</p> <p>a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;</p> <p>b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.</p> <p>2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.</p>
	Không quy định	CHƯƠNG VI	MÔI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
	Không quy định	Điều 23	<p>Điều 23. Nguyên tắc phối hợp trong công việc:</p> <p>Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị phối hợp công tác theo các nguyên tắc sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luôn trung thành với lợi ích của Công ty;</li> <li>2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ của Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.;</li> <li>3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch;</li> <li>4. Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có).</li> </ol>
	Không quy định	Điều 24	<p>Điều 24. Nguyên tắc phối hợp trong công việc:</p> <p>Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị phối hợp công tác theo các nguyên tắc sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luôn trung thành với lợi ích của Công ty;</li> <li>2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ của Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.;</li> <li>3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch;</li> </ol>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>4. Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có).</p>
	Không quy định	Điều 25	<p>Điều 25. Phối hợp trong công tác với cấp ủy Đảng:</p> <p>Tổ chức Đảng thực hiện chức năng nhiệm vụ của Điều lệ Đảng và các quy định khác trong Công ty cổ phần.</p> <p>Hội đồng quản trị thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Điều 153 đến Điều 160 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>Quan hệ giữa cấp ủy Đảng với Hội đồng quản trị là mối quan hệ phối hợp công tác. Bí thư cấp ủy và Chủ tịch Hội đồng quản trị phải kịp thời thông báo và trao đổi cho nhau biết các nghị quyết, chỉ thị và mệnh lệnh của cấp trên, thống nhất đánh giá tình hình, đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo, báo cáo cấp ủy quyết định; xây dựng kế hoạch thực hiện nghị quyết kiểm tra các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện. Trường hợp có ý kiến khác nhau phải cùng nhau trao đổi để nhất trí, nếu đã trao đổi kỹ mà chưa nhất trí phải đưa ra cấp ủy thảo luận, quyết định. Trường hợp khẩn cấp không hợp được cấp ủy hoặc có tình huống phát sinh ngoài phương án, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Bí thư cấp ủy bàn bạc thống nhất để quyết định, chịu trách nhiệm trước cấp trên và cấp ủy cấp mình</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			về các quyết định đó; khi đã trao đổi kỹ mà có vấn đề chưa thống nhất, Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyết định đề hoàn thành nhiệm vụ, sau đó phải báo cáo và chịu trách nhiệm trước cấp trên và cấp ủy cấp mình về các quyết định đó.
	Không quy định	Điều 26	<p>Điều 26. Phối hợp công tác giữa Hội đồng quản trị với Giám đốc, Ban kiểm soát và giữa các thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Mỗi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty:</p> <p>Giám đốc công ty là người thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông; kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 162 Luật doanh nghiệp.</p> <p>Giám đốc lập và gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý, năm và phương hướng thực hiện trong kỳ tới của Công ty cho Hội đồng quản trị; có trách nhiệm báo cáo đột xuất về các vấn đề quản trị, tổ chức quản lý và điều hành của Công ty theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền đương nhiên là thành phần tham dự các cuộc họp do Giám đốc chủ trì.</p>
			<p>Điều 27. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát:</p> <p>1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.</p> <p>2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.</p>
	Không quy định	Điều 27	
	Không quy định	Điều 28	<p>Điều 28. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.</p>

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			<p>2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.</p> <p>3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.</p>
	Không quy định	Điều 29	<p>Điều 29. Mối quan hệ với ban điều hành:</p> <p>Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.</p>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
	Không quy định	Điều 30	<p>Điều 30. Mục đích, nguyên tắc, phương thức và các nội dung giám sát:</p> <p>1. Mục đích giám sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo dõi và giám sát các công việc mà Hội đồng quản trị đã phân công cho các đơn vị, cá nhân thực hiện; kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề vi phạm, mắc phát sinh trong thực tế;</li> <li>- Đảm bảo cho công tác lãnh đạo, quản lý của Hội đồng quản trị được thống nhất, giữ nghiêm kỷ luật trong Công ty, chống tham nhũng, lãng phí và mọi tiêu cực có thể phát sinh trong hoạt động của Công ty;</li> <li>- Đề cao ý thức trách nhiệm và kỷ luật của từng thành viên Hội đồng quản trị và các đơn vị, cá nhân được Hội đồng quản trị phân công thực hiện nhiệm vụ.</li> </ul> <p>2. Nguyên tắc giám sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác giám sát được tiến hành thường xuyên, liên tục theo kế hoạch, có sự phối hợp để tránh chồng chéo ảnh hưởng tiêu cực tới hoạt động của Công ty;</li> <li>- Công tác giám sát phải đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty, không gây phiền hà và không gây cản trở hoạt động của đối tượng giám sát;</li> </ul>



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH		QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MỚI	
Điều/ Khoản	Nội dung	Điều/ Khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			- Hội đồng quản trị phải có báo cáo giám sát theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.
	Không quy định	CHƯƠNG VII	TỔ CHỨC THỰC HIỆN